TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày: 08-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Đức Huấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quốc Huy;

2. Bà Phạm Thị Chuộng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành Đ**, sinh ngày 23/7/2002 tại thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn C, xã H, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Phạm Thị P; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa*.

- *Người bào chữa cho bị cáo*:

Ông Nguyễn Trọng Quyết - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH An Phước; địa chỉ: Số 332 Lương Thế Vinh, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. *Có mặt tại phiên tòa*.

Bà Lê Thị Thúy Hiền - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. *Có mặt tại phiên tòa*.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn Đ, xã B, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. *Vắng mặt tại phiên tòa*.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Đình T. *Vắng mặt tại phiên tòa*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 13/01/2020, Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Đình T, sinh ngày 26/8/2003, trú tại: Thôn M, xã Q, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Cả hai lén lút trèo tường vào chùa Phượng Sơn thuộc thôn Trạm Lộ, xã Bạch Đằng, thị xã Kinh Môn trộm cắp được tổng số tiền là 490.000đ (*Bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) để trên bàn thờ và cài trên các pho tượng. Đến khoảng 01 giờ ngày 14/01/2020, Đ và T bị người dân phát hiện bắt giữ bàn giao cho cơ quan Công an. Tại cơ quan Công an, Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Đình T đã tự khai ra hành vi phạm tội của mình vào ngày 29/12/2019.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 29/12/2019, Nguyễn Đình T rủ Nguyễn Thành Đ đi trộm cắp tài sản, Đ đồng ý. T và Đ đi bộ từ quán internet Tuấn Tú thuộc xã Q đến xã B, thị xã Kinh Môn để trộm cắp tài sản. Trên đường đi Tự nhặt được 01 đầu tô vít kim loại dài khoảng 12cm không có tay cầm. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến thôn Đ, xã B, T và Đ phát hiện thấy nhà thờ họ Lê không có người trông coi nên thống nhất vào nhà thờ trộm cắp tài sản. Đ trèo qua tường bao gần cổng, T trèo qua tường bao ở vị trí tường bên trái vào trong. Cả hai đi đến cửa nhà thờ thấy cửa có then cài khóa và khóa cửa. T cầm thanh tô vít mang theo tì vào cánh cửa rồi cùng Đ cậy bung móc cài của then khóa cửa, cả hai mở cửa đi vào trong nhà thờ. T và Đ thấy có một hòm công đức bằng gỗ đặt trên một bàn nhựa màu xanh cách bàn thờ giữa nhà khoảng 01 mét. Đ và T bê hòm công đức đặt xuống nền nhà rồi dùng thanh tô vít cậy phá nhưng trong quá trình cậy phá T làm rơi thanh tô vít vào trong hòm công đức. Lúc này Đ và T nghe thấy bên ngoài có tiếng người thì Đ đứng dậy va vào bình cắm hoa bằng sứ làm rơi vỡ bình hoa. Khoảng 10 phút sau không thấy có ai, T mở cửa đi ra ngoài thấy ở cạnh gian nhà thờ có một cánh cửa, T lấy 01 then cửa bằng kim loại cài trên cánh cửa cầm vào dùng kê vào khe nhét tiền của hòm công đức cậy phá làm một mặt gỗ của hòm công đức bị bung ra. Đ và T lấy tiền và phong bì trong hòm công đức bỏ ra ngoài kiểm đếm tại chỗ. Tổng số tiền T và Đ lấy được là 5.900.000đ gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau (trong đó T lấy được số tiền 3.500.000đ, Đ lấy được số tiền 2.400.000đ). Sau đó Đ và T đóng cửa lại và trèo qua tường bao ra ngoài. Số tiền lấy được T và Đ chi tiêu cá nhân hết. Ngày 14/01/2020, bà Nguyễn Thị H là người trông coi, quản lý nhà thờ phát hiện bị mất tài sản nên đã làm đơn trình báo Công an thị xã Kinh Môn.

Quá trình điều tra Nguyễn Thành Đ cung cấp hồ sơ khám bệnh tại Bệnh viện sức khỏe tâm thần Quảng Ninh. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã

Kinh Môn đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Đ và Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi trộm cắp của Đ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần, Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Nguyễn Thành Đ không có bệnh tâm thần. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Cáo trạng số: 83/CT-VKS ngày 28/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự (BLHS) với tài sản chiếm đoạt là 5.900.000đ (*Năm triệu chín trăm nghìn đồng*).

Tại phiên toà:

Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91, khoản 3 Điều 98, Điều 100 của BLHS đối với bị cáo; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án số 26/2020/HS-ST ngày 13/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; công nhận Quyết định truy tố của VKSND thị xã Kinh Môn về tội danh đối với bị cáo là đúng. Bị cáo xác định do muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế, nông nổi; bị cáo đã tự khai nhận hành vi phạm tội của mình khi chưa bị phát hiện; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91, Điều 100 của BLHS. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 06 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kinh Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo T, bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 12 năm 2019, tại nhà thờ họ Lê thuộc thôn Đ, xã B, thị xã Kinh Môn, Nguyễn Đình T và Nguyễn Thành Đ có hành vi lén lút phá khóa cửa, cậy hòm công đức của nhà thờ họ Lê chiếm đoạt số tiền 5.900.000đ (*Năm triệu chín trăm nghìn đồng*).

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật song vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo vẫn cố ý thực hiện; số tiền các bị cáo chiếm đoạt là 5.900.000đ nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND thị xã Kinh Môn đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần thiết phải áp dụng loại hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo, HĐXX thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo đều là người thực hành. Trong đó, Nguyễn Đình T là người khởi xướng nên giữ vai trò cao hơn; khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản Nguyễn Thành Đ chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Sau khi hành vi trộm cắp tài sản bị phát hiện, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngày 14/01/2020 khi bị bắt, bị cáo đã tự mình nhận tội và khai ra hành vi phạm tội; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị

cáo dưới 18 tuổi nên chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận đủ số tiền 5.900.000đ, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[11] *Về xử lý vật chứng*: Đã được giải quyết tại bản án số 26/2020/HS-ST ngày 13/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

[12] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với hành vi trộm cắp số tiền 490.000đ của Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Đình T tại chùa Phượng Sơn vào ngày 14/01/2020. Do Hành vi của Đ và T chưa đủ yêu tố cấu thành tội phạm nên Công an thị xã Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ và T.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Đình T vào ngày 29/12/2019 tại nhà thờ họ L đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 12 (*Mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND xã Hiệp Hòa, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thành Đ cho UBND xã H, thị xã Kinh Môn giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

2. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về… án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt

có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huấn